

Nghị quyết Trung ương 4 vừa qua đã đề ra chiến lược quan trọng nhằm phát huy tối đa nội lực của nền kinh tế. Trong 6 chủ trương và giải pháp lớn có chủ trương "Đẩy mạnh đổi mới, phát triển và quản lý có hiệu quả các loại hình doanh nghiệp". Hội nghị cũng đã nhận định: Hiện nay doanh nghiệp nhà nước của nhiều ngành kinh tế quan trọng, sử dụng nhiều thiết bị lớn nhưng hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả còn thấp, cần tiếp tục sắp xếp lại và đổi mới quản lý mà một trong những giải pháp quan trọng là đẩy mạnh việc cổ phần hóa.

Như chúng ta đã biết, không phải đến bây giờ nhà nước mới đưa ra vấn đề cổ phần hóa là cấp bách nhằm tạo ra động lực nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nhà nước mà ngay trong đại hội 8 đã từng chỉ rõ điều này và chính phủ đã có ban hành nghị định 28/CP ngày 07.05.1996 để chỉ đạo cụ thể về hoạt động này.

Theo kế hoạch từ nay đến năm 2000, trong tổng số 6000 doanh nghiệp nhà nước trong cả nước, mỗi năm chỉ tiêu phải tiến hành cổ phần hóa khoảng 150 doanh nghiệp và chính phủ cũng đã chỉ đạo mỗi bộ ngành phải xây dựng chỉ tiêu cụ thể hàng năm về số lượng các doanh nghiệp cổ phần hóa. Do đó việc tiến hành cổ phần hóa bây giờ không sẽ chỉ là sự tự nguyện đăng ký trước đây nữa.

Tuy nhiên đến nay sau 2 năm thực hiện chủ trương, tiến độ cổ phần hóa vẫn còn rất chậm chạp. Vào đầu năm 1996-1997 cả nước có đến 120 doanh nghiệp nhà nước đăng ký cổ phần hóa, riêng tại thành phố Hồ Chí Minh có 25 doanh nghiệp. Sau khi có một số đơn vị xin hoãn, có đơn vị bổ sung thì danh sách này còn lại 18 đơn vị. Thế nhưng đến hết năm 1997, chỉ có một số doanh nghiệp tiến hành cổ phần hóa xong là: Khách sạn Sài Gòn, Trung tâm nghiên cứu sản xuất hóa mỹ phẩm, xí nghiệp bông Bạch Tuyết, Công ty sơn Bạch Tuyết.

Có nhiều nguyên nhân làm cho tiến trình cổ phần hóa chậm như:



HÌNH THÀNH CÔNG TY ĐẦU TƯ & DỊCH VỤ CỔ PHẦN HÓA MỘT BIỆN PHÁP ĐẨY MẠNH TIẾN TRÌNH CỔ PHẦN HÓA

Thạc sĩ NGUYỄN QUYẾT CHIẾN

việc xác định quyền sở hữu và tài sản của doanh nghiệp chưa rõ ràng do đó khó khăn trong việc xác định giá trị tài sản doanh nghiệp, còn lúng túng trong khi xây dựng phương án sản xuất, một số giám đốc và công nhân các doanh nghiệp chưa nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của cổ phần hóa. Ở một số doanh nghiệp, thủ tục còn nhiều khê, cán bộ làm cổ phần hóa doanh nghiệp hầu hết chưa có kiến thức chuyên môn về cổ phần hóa, các chính sách đối với người lao động khi cổ phần hóa doanh nghiệp chưa thỏa đáng.

Thiết nghĩ để đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa theo đúng chỉ tiêu nhất thiết phải hình thành một tổ chức chuyên môn để có thể thực hiện các nghiệp vụ tư vấn và đầu tư cổ phần

hóa có hệ thống và hoàn hảo hơn.

Hiện nay, như chúng ta đã biết, đã có trung tâm tư vấn trực thuộc Viện kinh tế thành phố Hồ Chí Minh đang làm nhiệm vụ này, tuy nhiên đơn vị này chỉ làm nhiệm vụ tư vấn trong đó chủ yếu là xây dựng phương án cổ phần hóa, chưa có chức năng đầu tư cổ phần hóa hoặc các dịch vụ khác đi kèm. Hơn nữa với số lượng doanh nghiệp cổ phần hóa

tăng cao trong các năm tới thì khả năng đơn vị sẽ không đáp ứng nổi. Bộ Tài chính cũng đang có dự kiến hình thành Quỹ Đầu tư cổ phần hóa. Riêng đối với thành phố, chúng tôi kiến nghị nên xúc tiến thành lập công ty cổ phần đầu tư và dịch vụ cổ phần hóa để góp phần cùng các tổ chức khác đẩy mạnh tiến độ cổ phần hóa hơn nữa.

I. MỤC ĐÍCH THÀNH LẬP

1. Thúc đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa

Như chúng ta đã biết, phần lớn ban lãnh đạo các doanh nghiệp nhà nước hiện nay chủ yếu chú tâm đến hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị, kinh nghiệm xử lý các tình huống trong suốt quá trình cổ phần hóa không nhiều do đó việc lập

phương án cũng như thực hiện các yêu cầu theo qui định thường gặp rất nhiều khó khăn làm kéo dài thời gian cổ phần hóa. Như vậy việc lập ra một đơn vị chuyên trách, năng lực chuyên môn cao kết hợp với đơn vị để đưa ra phương án và thực hiện cổ phần hóa là một nhu cầu cần thiết. Qua đó rút ngắn được thời gian thực hiện cổ phần hóa của từng doanh nghiệp cũng như có thể tiến hành được nhiều đơn vị cùng một lúc.

2. Nâng cao nguồn thu cho ngân sách nhà nước

Trong quá trình cổ phần hóa, điều khó khăn nhất là định giá doanh nghiệp, đặc biệt là các giá trị về lợi thế cạnh tranh. Việc định giá hiện nay diễn ra theo hướng xác định giá trị mà chưa đề cập đến nhân tố thị trường của nó. Do đó nếu Công ty cổ phần đầu tư & dịch vụ cổ phần hóa được thành lập, nó sẽ là một chiếc cầu nối giữa doanh nghiệp và thị trường, thông qua giá trị thị trường (thông thường cao hơn giá trị xác định trên sổ sách) sẽ phản ánh được giá trị thực tế của doanh nghiệp. Bên cạnh đó là việc xác định giá trị lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp. Từ việc xác định đúng và đầy đủ giá trị của doanh nghiệp mà phần cổ phần của nhà nước trong doanh nghiệp sẽ thu được nhiều hơn, góp phần tăng thu cho ngân sách nhà nước. Tất nhiên việc xác định giá trị doanh nghiệp cũng cần phải hợp lý để có thể có khả năng bán được cổ phiếu.

3. Thực hiện xã hội hóa đầu tư

Một trong những mục tiêu hướng đến của chủ trương cổ phần hóa là "xã hội hóa đầu tư". Thế nhưng hiện nay chưa có một tổ chức, cơ quan nào làm chiếc cầu nối giữa việc cổ phần hóa và các nhà đầu tư tiềm năng trong công chúng. Một nhà đầu tư muốn tham gia mua cổ phiếu của một doanh nghiệp sẽ không biết được cần liên hệ với ai, sẽ làm các thủ tục gì, ai sẽ là người cung cấp các thông tin chính xác về doanh nghiệp mà họ muốn đầu tư, các thông tin về cổ phần hóa v.v.. Như vậy việc thành lập Công ty cổ phần đầu tư & dịch vụ cổ phần hóa sẽ trả lời tất cả các câu hỏi này cho nhà đầu tư tiềm năng, qua đó tạo tiền đề cho việc thu hút vốn nhân rồi trong dân vào phát triển kinh tế, thực hiện được mục tiêu của chính phủ đề ra.

Một lý do ảnh hưởng đến tâm lý của các nhà đầu tư tiềm năng là tính thanh khoản của cổ phiếu. Hiện nay sau khi đầu tư vào doanh nghiệp, nếu vì một lý do nào đó nhà đầu tư muốn chuyển hóa giá trị cổ phiếu thành tiền sẽ gặp một số khó khăn nhất định và đây là một rủi ro của nhà đầu tư mà lẽ ra không đáng có. Nhưng nếu có công ty thì công ty sẽ làm chức năng trung gian giúp họ chuyển hóa

một cách dễ dàng, tạo tâm lý an tâm cho nhà đầu tư.

Ngoài ra một số cá nhân có tiền nhân rồi nhưng không biết đầu tư vào đâu, lãi suất tiền gửi tiết kiệm thì thấp, năng lực phân tích để đầu tư vào các doanh nghiệp cổ phần hóa không có. Do vậy công ty sẽ là nơi để các cá nhân này ủy thác đầu tư một cách đáng tin cậy thông qua hiệu quả hoạt động của nó.

Song song với các mục đích trên, việc thành lập công ty cũng sẽ bảo vệ được các nhà đầu tư nhỏ, tạo thuận lợi đa dạng hóa các nhà đầu tư.

4. Mở rộng qui mô hoạt động của doanh nghiệp

Cổ phần hóa không chỉ là bán một phần giá trị doanh nghiệp mà còn có thể huy động vốn để mở rộng qui mô hoạt động của doanh nghiệp lên gấp nhiều lần. Thông qua các dự án mở rộng sản xuất, trang bị máy móc thiết bị. Đây là một việc rất khó khăn vào thời điểm hiện nay bởi vì chưa có một đơn vị nào đứng ra tổ chức đưa các nhà đầu tư tiềm năng đến gần với doanh nghiệp để họ có thể chấp nhận bỏ tiền đầu tư. Chính vì lý do này nên phần lớn các doanh nghiệp cổ phần hóa trong thời gian qua là bán một phần giá trị doanh nghiệp. Như vậy, việc thành lập Công ty cổ phần đầu tư & dịch vụ cổ phần hóa là một việc làm cần thiết, nó sẽ là công cụ gắn kết nhà đầu tư với doanh nghiệp, tạo tiền đề cho doanh nghiệp có thể mở rộng qui mô hoạt động, phát triển sản xuất kinh doanh.

5. Đối tác với các tổ chức tài chính nước ngoài

Hiện nay có nhiều công ty tài chính nước ngoài rất quan tâm đến hoạt động cổ phần hóa. Họ muốn tham gia vào các hoạt động này song chưa có đối tác để họ có thể tiếp cận

đối với hoạt động đầu tư này. Thông qua công ty, chúng ta sẽ huy động vốn đầu tư gián tiếp của họ vào Việt Nam. Hiện nay trước tình hình đầu tư trực tiếp đang chững lại thì việc mở ra thêm một kênh thu hút vốn nước ngoài là có ý nghĩa quan trọng. Ngoài ra thông qua công ty sẽ giúp tổ chức bán cổ phiếu cho nước ngoài theo chủ trương thí điểm của chính phủ.

II. HÌNH THỨC VÀ QUI MÔ VỐN HOẠT ĐỘNG

Công ty cổ phần đầu tư và dịch vụ cổ phần hóa được thành lập theo luật công ty với các cổ đông sáng lập là các quỹ đầu tư, các ngân hàng thương mại cổ phần, các công ty bảo hiểm, một số doanh nghiệp và một số nhà đầu tư tiềm năng.

Để thực hiện được chức năng chủ yếu của công ty là đầu tư tài chính và làm dịch vụ tư vấn thì qui mô vốn ban đầu của công ty khoảng 100 tỷ đồng. Trong quá trình hoạt động, căn cứ vào hoạt động thực tế và nhu cầu vốn hoạt động công ty sẽ phát hành cổ phiếu để huy động thêm vốn cổ phần đủ để hoạt động.

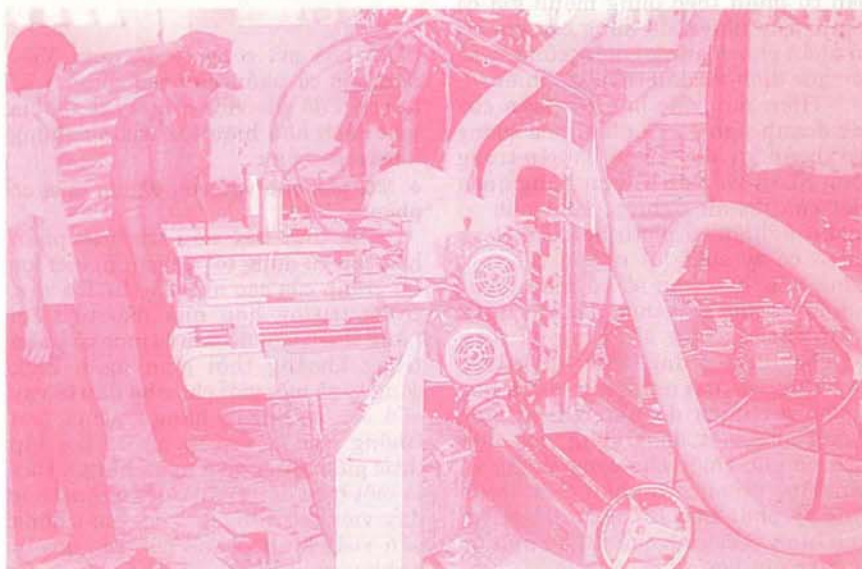
Sau một thời gian hoạt động, sau khi pháp lệnh chứng khoán được ban hành, công ty sẽ làm các thủ tục để chuyển thành công ty cổ phần kinh doanh chứng khoán và bổ sung thêm một số chức năng hoạt động kinh doanh chứng khoán.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

Từ mục đích thành lập nói trên, chức năng kinh doanh của Công ty cổ phần đầu tư & dịch vụ cổ phần hóa được cụ thể hóa như sau :

1. Tư vấn cổ phần hóa doanh nghiệp

Tư vấn cổ phần hóa là một trong những chức năng chủ yếu của công ty. Trong chức năng tư vấn, công ty sẽ tiến hành lập toàn bộ phương án cổ phần hóa doanh nghiệp, bao gồm :



Liên hệ với các cơ quan chức năng thực hiện các qui định về cổ phần hoá.

Soạn thảo điều lệ công ty cổ phần.

Chuẩn bị các báo cáo tài chính trước khi kiểm toán.

- Định giá sơ bộ giá trị của doanh nghiệp trước khi trình hội đồng định giá.

- Lập phương án kinh doanh.

- Các công việc khác có liên quan đến cổ phần hóa.

Hiện nay qui trình thực hiện cổ phần hoá gồm đến hàng chục bước phải qua nhiều cơ quan chức năng khác nhau với những nghiệp vụ phức tạp. Các doanh nghiệp thường bị lúng túng nhiều nhất ở khâu định giá tài sản và lập phương án kinh doanh sau khi cổ phần hoá. Trong đó đặc biệt phương án kinh doanh cho các năm tới phải được xây dựng để có sức thuyết phục người mua cổ phần vì khi họ mua cổ phần là họ mua giá trị tương lai của doanh nghiệp. Do phương án kinh doanh được xây dựng trên cơ sở một cơ chế quản lý mới nên nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn, lúng túng. Thực tế cho thấy do thời gian tiến hành cổ phần hoá kéo dài do đó làm nhiều doanh nghiệp nản chí từ đó tác động đến các doanh nghiệp khác không dám cổ phần hoá.

2. Dịch vụ phát hành cổ phiếu

Công ty cổ phần đầu tư & dịch vụ cổ phần hóa sẽ tiến hành các công việc cần thiết để thông qua đó đưa cổ phiếu ra thị trường với giá mà các nhà đầu tư có thể chấp nhận được thông qua các hình thức dịch vụ phát hành. Bao gồm:

- Chuẩn bị bản cáo bạch.

- Tập hợp và thông báo cho các nhà đầu tư.

- Tổ chức đấu thầu: Các doanh nghiệp cổ phần hoá hiện nay chủ yếu bán cổ phần theo đúng mệnh giá cổ phần. Tuy nhiên để nâng cao giá trị cổ phần cho doanh nghiệp, công ty sẽ tổ chức dịch vụ đấu thầu cổ phiếu.

Hiện nay việc bán cổ phần của các doanh nghiệp cổ phần hoá tương đối thuận lợi, do hầu hết là bán trong công nhân và một số bạn hàng quen biết của doanh nghiệp. Hơn nữa số doanh nghiệp cổ phần hoá còn ít và đa số có tỷ suất lợi nhuận cao, nổi tiếng nên hầu như số cổ phần được bán hết trong một thời gian rất ngắn thậm chí cả trước khi công bố rộng rãi cho công chúng. Tuy nhiên sau này với số doanh nghiệp cổ phần hóa nhiều và nhiều doanh nghiệp công chúng chưa biết, do đó công ty sẽ làm dịch vụ giới thiệu cho công chúng và vận động họ mua cổ phần. Tất nhiên công ty phải tiếp thị trung thực với tình hình tài chính của doanh nghiệp để họ chọn lựa.

3. Đầu tư mua cổ phần

Đây là một trong những hoạt động chiến lược của công ty. Với hình thức hoạt động là công ty cổ phần, do đó nguồn vốn cổ đông sáng lập ban đầu công ty có thể huy động cổ phần rộng rãi từ các nhà đầu tư tiềm năng. Do đó ngoài hoạt động dịch vụ phát hành cổ phiếu của doanh nghiệp cho công chúng riêng lẻ, công ty sẽ dùng nguồn vốn công ty đi mua cổ phần. Qua hoạt động này công ty sẽ huy động được một nguồn vốn rộng rãi trong công chúng để đầu tư một cách có hiệu quả hơn. Bằng hình thức đầu tư tập thể, đa dạng hoá trong đầu tư thông qua việc mua cổ phần của nhiều doanh nghiệp cổ phần hoá công ty sẽ giúp các nhà đầu tư phân tán rủi ro. Cổ tức được chia cho các cổ đông của công ty chính là lợi nhuận bình quân của cổ phần của các doanh nghiệp cổ



phần hoá mà công ty đã mua. Việc nắm giữ cổ phần này của công ty sẽ tạo tiền đề cho việc công ty tham gia một cách hữu hiệu thị trường chứng khoán sau này.

4. Môi giới cho vay vốn đầu tư mua cổ phần

Để thúc đẩy tiến trình cổ phần hóa cần sử dụng tối đa mọi nguồn lực tài chính của các nhà đầu tư. Do vậy, trong trường hợp nhà đầu tư tiềm năng thiếu vốn để đầu tư mua cổ phần trong khoảng thời gian ngắn hạn, công ty sẽ môi giới cho nhà đầu tư vay vốn của các ngân hàng thương mại (thông qua mối quan hệ đã tạo lập được giữa công ty và ngân hàng). Đây là một hoạt động cần thiết nhằm thúc đẩy việc mở rộng qui mô hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp sau khi cổ phần hóa.

5. Tư vấn quản lý doanh nghiệp sau cổ phần hóa

Việc hoàn thành công tác cổ phần hoá chỉ là bước đầu, nhiệm vụ quan trọng là việc quản lý doanh nghiệp sau khi cổ phần hoá. Với áp lực thường xuyên là cổ tức phải chia cho cổ đông do đó việc quản lý công ty để nâng cao hiệu quả là nhiệm vụ quan trọng. Do vừa chuyển qua phương thức quản lý mới, chắc chắn doanh nghiệp sẽ còn nhiều bỡ ngỡ do đó việc tư vấn quản lý doanh nghiệp sau khi cổ phần hoá là vô cùng cấp thiết. Công ty sẽ tư vấn cho doanh nghiệp từ việc sử dụng nguồn vốn có hiệu quả, định hướng sản phẩm, thị trường. Ngoài ra sau thời gian hoạt động khi cần gia tăng vốn hoạt động. Căn cứ vào tình hình thực tế công ty sẽ tư vấn cho các doanh nghiệp chọn lựa hình thức huy động vốn bằng phát hành thêm cổ phiếu hoặc phát hành trái phiếu chuyển đổi.

Do phương án kinh doanh của doanh nghiệp khi tiến hành cổ phần hoá là do công ty phối hợp với doanh nghiệp lập vì vậy công tác tư vấn quản lý doanh nghiệp sau này sẽ rất thuận lợi.

Thông qua hoạt động tư vấn quản lý doanh nghiệp, công ty sẽ có điều kiện am hiểu về doanh nghiệp nhiều hơn trong quá trình hoạt động do đó sẽ thuận lợi cho công tác niêm yết doanh nghiệp lên thị trường chứng khoán sau này.

6. Các dịch vụ có liên quan đến cổ đông của doanh nghiệp

Sau khi cổ phần hóa sẽ phát sinh các nhu cầu có liên quan đến cổ đông của doanh nghiệp như: tổ chức đại hội đồng thường niên, lưu trữ danh sách cổ đông, phân chia cổ tức, chuyển nhượng cổ phiếu v.v.. Bản thân doanh nghiệp lại không chuyên về lĩnh vực này. Do đó nếu tổ chức thêm một bộ phận riêng biệt sẽ làm công kênh bộ máy quản lý của doanh nghiệp. Chính vì vậy công ty có thể đứng ra tổ chức làm các dịch vụ này cho doanh nghiệp.

Tóm lại việc ra đời công ty cổ phần đầu tư và dịch vụ cổ phần hoá với mục đích và hoạt động nêu trên sẽ góp phần hỗ trợ các doanh nghiệp trong quá trình thực hiện công tác cổ phần hoá nhằm góp phần đẩy mạnh tốc độ cổ phần hoá. Việc thực hiện thành công các mục tiêu trên của công ty không những góp phần tham gia vào một chủ trương lớn và cấp bách của nhà nước mà còn tạo tiền đề cho việc tham gia thị trường chứng khoán sau này. Với số lượng các doanh nghiệp nhà nước sẽ cổ phần hoá trong thời gian tới thì việc ra đời công ty cổ phần đầu tư và dịch vụ cổ phần hoá tại thành phố Hồ Chí Minh hiện nay là cần thiết. ■